TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 06/2022/KDTM-ST Ngày 31-8-2022 V/v tranh chấp hợp đồng mua bán	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Minh Sơn;

2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Giữ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 tháng 7 và ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 245/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 - Chủ Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất - Thương mại T (DNTN SX - TM T) (có mặt);

Địa chỉ: Đường N, Khóm M, Phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư P (Công ty CP TV ĐT P);

Địa chỉ: Số 7 S, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Hồng A, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 10 tháng 8 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn T là nguyên đơn trình bày: Ngày 17 tháng 9 năm 2018, DNTN SX - TM T và Công ty CP TV ĐT P tiến hành ký kết hợp đồng mua bán số 25/2018/HĐMB/NT "Về việc cung cấp bê

tông thương phẩm để thi công xây dựng công trình" cụ thể như sau:

Công trình: Thi công xây dựng đoạn 4 từ KM0+000 - KM2+200 Gói thầu XL05, hạng mục: Cầu Vĩnh An tại xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Để đảm bảo việc thanh toán đúng theo hợp đồng đã ký kết, Công ty CP TV ĐT P đã cung cấp chứng thư bảo lãnh số MD1828474686 ngày 11 tháng 10 năm 2018, thư tu chỉnh bảo lãnh số 01/MD 1828474686 ngày 24 tháng 01 năm 2019 với giá trị là 1.000.000.000 đồng đến ngày 09 tháng 6 năm 2019. Đến ngày 10 tháng 6 năm 2019, DNTN SX - TM T đề nghị gia hạn thời gian bảo lãnh và được chấp thuận gia hạn bảo lãnh đến 17 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2019 với trị giá là 500.000.000 đồng.

Chi tiết giá trị số lượng bê tông thương phẩm dịch vụ bơm bê tông DNTN SX - TM T đã thực hiện cung cấp cho Công ty CP TV ĐT P như sau:

- Năm 2018: Cung cấp bê tông 570 m^3, thành tiền là 824.975.000 đồng; cung dịch vụ bơm 12 lượt, thành tiền là 59.800.000 đồng. Tổng cộng là 884.775.000 đồng. Đã xuất hóa đơn với số tiền 829.125.000 đồng.

- Năm 2019: Cung cấp bê tông 1.025 m^3, thành tiền là 1.539.394.100 đồng; cung dịch vụ bơm 27 lượt, thành tiền là 96.714.800 đồng. Tổng cộng là 1.636.108.900 đồng. Đã xuất hóa đơn với số tiền 1.679.993.200 đồng.

Tổng giá trị cung cấp bê tông và dịch vụ bơm năm 2018 và năm 2019 là 2.520.883.900 đồng. DNTN SX - TM T đã xuất hóa đơn cho Công ty CP TV ĐT P với giá trị là 2.509.118.200 đồng. Công ty CP TV ĐT P đã thanh toán cho cho DNTN SX - TM T 2.050.308.200 đồng. Số tiền còn lại Công ty CP TV ĐT P phải thanh toán cho DNTN SX - TM T là 470.575.700 đồng.

Vào ngày 03 tháng 9 năm 2019, DNTN SX - TM T yêu cầu Công ty CP TV ĐT P xác nhận Biên bản đối chiếu công nợ (đã gửi ngày 30 tháng 7 năm 2019), tiếp tục gia hạn bảo lãnh thực hiện hợp đồng hoặc phải thanh toán hết công nợ cho doanh nghiệp.

Từ ngày 04 tháng 9 đến ngày 09 tháng 9 năm 2019 DNTN SX - TM T liên tục gọi điện thoại yêu cầu Công ty CP TV ĐT P ký và gửi lại bản đối chiếu công nợ , thanh toán 100% công nợ. Sáng ngày 10 tháng 9 năm 2019, Công ty CP TV ĐT P yêu cầu gửi lại biên bản đối chiếu tổng công nợ và cam kết chuyển 100% số nợ còn lại vào chiều cùng ngày, đồng thời yêu cầu DNTN SX - TM T không gửi công văn yêu cầu ngân hàng cấp thư bảo lãnh thanh toán tiền cho doanh nghiệp. Tuy nhiên đến hết ngày 11 tháng 9 năm 2019 Công ty CP TV ĐT P vẫn chưa xác nhận bảng đối chiếu công nợ và thanh toán nợ. DNTN SX - TM T liên tục gọi cho Công ty CP TV ĐT P nhưng không được.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 và ngày 08 tháng 4 năm 2020 DNTN SX - TM T 02 lần gửi thông báo yêu cầu Công ty CP TV ĐT P thanh toán công nợ với số tiền 470.575.700 đồng nhưng Công ty CP TV ĐT P không thực hiện.

Nay ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty CP TV ĐT P thanh toán số tiền 470.575.700 đồng và tiền lãi theo lãi

suất quy định tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2019 cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Đối với Công ty CP TV ĐT P là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty CP TV ĐT P cũng không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên, việc hòa giải không tiến hành được do bị đơn vắng mặt. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về thời gian tính lãi, yêu cầu tính lãi từ ngày 05 tháng 8 năm 2019 cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án. Các đương sự không nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ và không đề nghị triệu tập thêm người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án cũng như quan điểm về nội dung giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan hệ pháp luật tranh chấp cần xác định lại đây là vụ án tranh chấp về kinh doanh thương mại.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty CP TV ĐT P trả cho ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T số tiền 470.575.700 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 05 tháng 8 năm 2019 cho đến ngày xét xử đồng thời chịu tiền lãi chậm trả cho đến khi thi hành án xong. Về án phí: Buộc Công ty CP TV ĐT P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện thì người khởi kiện ban đầu là DNTN SX - TM T. Trong quá trình giải quyết vụ án, có sự thay đổi về người khởi kiện từ DNTN SX - TM T thành ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T. Sự thay đổi này phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 185 của Luật Doanh nghiệp năm 2015 nên Tòa án chấp nhận việc thay đổi tư cách tham gia tố tụng và xác định lại người khởi kiện là ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T.

[2] Về quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng mua bán". DNTN SX - TM T do ông Nguyễn Văn T làm chủ và Công ty CP TV ĐT P đều là tổ chức có đăng ký kinh doanh, đều có mục đích lợi nhuận. Như vậy, đây là vụ án tranh chấp về kinh doanh thương mại. Khi thụ lý vụ án, Tòa án xác định quan hệ tranh chấp dân sự là chưa chính xác. Do đó, Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp là kinh doanh thương mại. Theo Hợp đồng mua bán số: 25/2018/HĐMB/NT ngày 17 tháng

9 năm 2018 giữa DNTN SX - TM T và Công ty CP TV ĐT P các bên thỏa thuận lựa chọn cơ quan có thẩm quyền tại Trà Vinh giải quyết tranh chấp. Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh. Tại phiên tòa, Công ty CP TV ĐT P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt Công ty CP TV ĐT P.

[3] Về mặt nội dung: Vào ngày 17 tháng 9 năm 2018, DNTN SX - TM T do ông Nguyễn Văn T làm chủ và Công ty CP TV ĐT P ký kết hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm để thi công công trình xây dựng đoạn 4 từ KM0+000 – KM2+200 – Gói thầu XL05, hạng mục: Cầu An Vĩnh tại xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn giao nộp thì tổng số tiền Công ty CP TV ĐT P phải thanh toán cho DNTN SX - TM T là 2.520.883.900 đồng. Công ty CP TV ĐT P đã thanh toán cho DNTN SX - TM T số tiền 2.050.308.200 đồng. Căn cứ biên bản đối chiếu công nợ ngày 30 tháng 7 năm 2019 thì Công ty CP TV ĐT P phải tiếp tục thanh toán cho DNTN SX - TM T số tiền là 470.575.700 đồng. DNTN SX - TM T đã nhiều lần thông báo yêu cầu Công ty CP TV ĐT P thanh toán số tiền này nhưng Công ty CP TV ĐT P không trả lời.

[4] Đối với Công ty CP TV ĐT P có đăng ký trụ sở tại địa chỉ Số 7 S, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ công văn số 9340/ĐKKD-T6 ngày 27 tháng 01 năm 2020 và công văn số 4453/ĐKKD-T6 ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Sở Kế hoạc và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty CP TV ĐT P vẫn còn đăng ký trụ sở tại địa chỉ nêu trên và hiện chưa đăng ký giải thể. Tuy nhiên, Tòa án cùng chính quyền Phường H, quận T xác minh thực tế thì Công ty CP TV ĐT P không còn trụ sở tại địa chỉ nêu trên, không rõ địa chỉ trụ sở hiện tại. Như vậy, việc Công ty CP TV ĐT P không xác nhận công nợ, thay đổi trụ sở nhưng không đăng ký với cơ quan có thẩm quyền cũng như thông báo cho DNTN SX - TM T là nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Mặc dù Công ty CP TV ĐT P vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có văn bản trả lời ý kiến đối với yêu cầu của DNTN SX - TM T. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định Công ty CP TV ĐT P còn chưa thanh toán cho DNTN SX - TM T số tiền 470.575.700 đồng. Do đó yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về tiền lãi: Căn cứ hợp đồng đã ký kết giữa DNTN SX - TM T và Công ty CP TV ĐT P thì hai bên không có thỏa thuận về tiền lãi chậm trả. Tuy nhiên, do Công ty CP TV ĐT P vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên DNTN SX - TM T có quyền yêu cầu Công ty CP TV ĐT P trả tiền lãi chậm trả. Căn cứ quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại 2005, Điều 11 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì mức lãi suất áp dụng trong trường hợp này là mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của ít nhất 03 ngân hàng thương mại (Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam…) có trụ sở, chi nhánh, phòng giao dịch

tại tỉnh nơi Tòa án đang giải quyết, xét xử có trụ sở tại thời điểm xét xử sơ thẩm. Căn cứ Công văn trả lời của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có chi nhánh tại tỉnh Trà Vinh thì lãi suất quá hạn áp dụng đối với khách hàng là doanh nghiệp đối với khoản vay trung và dài hạn như sau:

- Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh: 15,75%/năm (150% x 10,5%/năm).

- Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh: 16,5 %/năm (150% x 11%/năm).

- Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh: 15%/năm (150% x 10,5%/năm).

Như vậy, lãi suất nợ quá hạn trung bình của 03 ngân hàng trên là 15,75%/năm.

[6] Về thời gian tính lãi: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX TM T yêu cầu tính lãi từ ngày 05 tháng 8 năm 2019. Hội đồng xét xử xét thấy theo hợp đồng hai bên đã ký kết thì thời hạn đối chiếu công nợ là không quá 05 ngày làm việc, thời gian thanh toán không quá 03 ngày kể từ ngày bên B (Công ty CP TV ĐT P) nhận đủ hồ sơ. Theo ông Nguyễn Văn T trình bày tại đơn khởi kiện thì ngày 30 tháng 7 năm 2019 phía doanh nghiệp của ông đã gửi đối chiếu cho phía Công ty CP TV ĐT P nhưng không được hồi đáp. Như vậy, thời hạn thanh toán là ngày 05 tháng 8 năm 2019. Tuy nhiên, Công ty CP TV ĐT P không thực hiện việc thanh toán. Do đó, thời hạn bắt đầu tính lãi chậm trả là ngày 05 tháng 8 năm 2019. Tính đến ngày xét xử (ngày 31 tháng 8 năm 2022) là 03 năm lẻ 26 ngày. Như vậy tổng số tiền lãi chậm thanh toán Công ty CP TV ĐT P phải chịu là: 470.575.700 đồng x 15,75%/năm x 03 năm lẻ 26 ngày = 227.620.300 đồng.

[7] Như vậy, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi Công ty CP TV ĐT P phải trả cho ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T là 698.196.000 đồng.

[8] Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[9] Về án phí: Công ty CP TV ĐT P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; khoản 2 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 50; Điều 55 và Điều 306 của Luật Thương mại 2005;

Căn cứ vào Điều 11 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T. Buộc Công ty CP TV ĐT P trả cho ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T số tiền 698.196.000 đồng (trong đó tiền gốc là 470.575.700 đồng, tiền lãi là 227.620.300 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc Công ty CP TV ĐT P phải chịu 22.823.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn T - Chủ DNTN SX - TM T số tiền 11.400.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0001020 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Anh Khoa